



# TỪ TINH THẦN NHÂN VĂN TRONG THƠ HAIKU NHẬT BẢN SUY NGHĨ VỀ GIÁO DỤC GIÁ TRỊ SỐNG CHO HỌC SINH VIỆT NAM TRONG BỐI CẢNH HỘI NHẬP QUỐC TẾ

**NGUYỄN THỊ TOÀN** - Trưởng Đại học Thủ đô Hà Nội  
Email: toandhsp1@gmail.com

**NGUYỄN THỊ HỒNG VÂN** - Viện Khoa học Giáo dục Việt Nam  
Email: nhvan1965@gmail.com

**Tóm tắt:** Đi từ việc khai thác những giá trị nhân văn trong thơ Haiku Nhật Bản, thể hiện qua mối quan hệ tương giao, hòa hợp tuyệt đối giữa con người với thế giới tự nhiên và cảm thức về sự bình yên, an lạc của con người giữa cuộc đời vô thường, vô ngã, bài viết rút ra ý nghĩa của thơ Haiku đối với việc giáo dục giá trị sống cho học sinh Việt Nam trong bối cảnh toàn cầu hóa, hội nhập quốc tế hiện nay. Theo tác giả, giá trị nhân văn của Haiku góp phần làm phong phú thêm trí tuệ và tâm hồn người Việt. Trong nhà trường phổ thông, Haiku góp phần giáo dục giá trị sống cho học sinh Việt Nam qua việc đánh thức xúc cảm thẩm mỹ tinh tế, khơi dậy tình yêu thiên nhiên và con người trong mỗi học sinh, giúp các em có đủ năng lực và phẩm chất để trở thành công dân toàn cầu trong tương lai.

**Từ khóa:** Thơ Haiku; giá trị nhân văn; giá trị sống; học sinh Việt Nam; hội nhập quốc tế.

(Nhận bài ngày 04/10/2016; Nhận kết quả phản biện và chỉnh sửa ngày 28/10/2016; Duyệt đăng ngày 27/11/2016).

## 1. Đặt vấn đề

Trong thời kì đổi mới, hội nhập quốc tế, Việt Nam đã đạt được những thành tựu đáng kể, nổi bật là tốc độ tăng trưởng kinh tế cao nhiều năm liên tục. Tuy nhiên, Việt Nam lại đang đối mặt với tình trạng khủng hoảng về giá trị. Hệ giá trị truyền thống không còn mang tính hệ thống và có nguy cơ không giữ nguyên giá trị nữa; hệ giá trị mới chưa được thiết lập đầy đủ để thay thế. Trong bối cảnh thiếu hụt về văn hóa và đạo đức đó, việc xây dựng chuẩn giá trị mới là một yêu cầu cấp thiết. Tiến trình giao lưu văn hóa trong thời đại toàn cầu hóa đòi hỏi phải kế thừa những giá trị truyền thống tốt đẹp, đồng thời phải tiếp thu những giá trị tinh hoa của nhân loại để xây dựng hệ giá trị chuẩn của con người Việt Nam hiện đại.

Trong nhà trường, giáo dục giá trị là một quá trình rèn luyện và bồi dưỡng học sinh theo hệ giá trị chuẩn, giúp học sinh biết tu dưỡng, hành động để hiện thực hóa hệ giá trị đó. Có nhiều con đường, cách thức để giáo dục giá trị cho học sinh, trong đó giáo dục thông qua con đường nghệ thuật có vai trò rất quan trọng. Bởi nghệ thuật là sự thể hiện tập trung những giá trị chân, thiện, mỹ của con người, là lĩnh vực của tình cảm, thái độ, là con đường ngắn nhất, hiệu quả nhất để học sinh trải nghiệm cảm xúc, từ đó biến những giá trị chung thành giá trị sống của bản thân.

Nhật Bản là quốc gia thành công trong giáo dục giá trị sống cho thế hệ trẻ với hệ giá trị chuẩn mực, mang tính nhân văn sâu sắc. Để giáo dục giá trị sống cho thế hệ trẻ Việt Nam, việc kế thừa những bài học về giáo dục giá trị của Nhật Bản là một việc làm có ý nghĩa. Trong nhà trường phổ thông Việt Nam, học sinh có thể tiếp cận với

những giá trị đó qua thơ Haiku - một trong những giá trị văn hóa đặc sắc của Nhật Bản.

## 2. Thơ Haiku và những giá trị nhân văn của Haiku

### 2.1. Khái quát về thơ Haiku

Haiku là một thể thơ độc đáo, kết tinh tư duy nghệ thuật và tinh hoa văn hóa của Nhật Bản. Đây là một trong những thể thơ có dung lượng nhỏ nhất trong nền thi ca thế giới, kiệm từ, đắt ý, đa nghĩa, một sự "tinh giản tâm hồn" (Tagor).

Tiền thân của Haiku là Tanka - một thể đoản ca do một hoặc một nhóm thi sĩ sáng tác với đề tài là thiên nhiên qua bốn mùa. Dần dần, thể thơ này được gọi là Haiku khi định hình ở 17 âm tiết, 3 dòng, theo thứ tự 5/7/5. Haiku thịnh hành vào thế kỉ XVII, đặc biệt trong thời kì Edo (1603 - 1867). Những tên tuổi làm nên đỉnh cao của Haiku là Basho, Buson, Issa, Shiki...

Do giới hạn bởi dung lượng 17 âm tiết, các nhà thơ thường chớp lấy một khoảnh khắc của thực tại, sử dụng phương thức thể hiện đơn giản để bộc lộ cảm xúc, sáng tạo theo dòng cảm thức về mùa và khám phá tính tương quan của những hình ảnh. Haiku thường sử dụng nghệ thuật tương phản giữa có - không, hữu hạn - vô hạn, gần - xa... Haiku cô đọng nhưng có sức chứa lớn cho sự bùng nổ cảm xúc và khoảng trống trong cái kết bỏ lửng cho người đọc viết tiếp cảm xúc của mình.

### 2.2. Những giá trị nhân văn trong thơ Haiku

2.2.1. Haiku đề cao mối quan hệ tương giao, hòa hợp tuyệt đối giữa con người và thế giới tự nhiên

Với người Nhật, thiên nhiên vừa là đối tượng để thưởng ngoạn vừa là suối nguồn khơi gợi cảm hứng thi ca. Haiku thể hiện sự mẫn cảm và tinh tế của người Nhật

trước thiên nhiên trong sự chuyển đổi các mùa. Mùa xuân có hoa anh đào nở trắng núi đồi “như những áng mây xa”, mùa hạ có ve sầu “thấm xuyên vách núi”, mùa thu có hoa cúc vàng và mùa đông tuyết trắng.

Ảnh hưởng bởi Thần đạo, người Nhật tin rằng, “vạn vật hữu linh”. Các hiện tượng thiên nhiên như đất trời, trăng sao, hoa cỏ, chim muông... đều có linh hồn. Trong thiên nhiên, có một năng lực vận hành huyền bí, một động lực sáng tạo. Năng lực ấy cũng chảy trong mỗi con người, vì con người cũng là một tiểu vũ trụ, một phần tất yếu của tự nhiên. Chủ thể và khách thể hòa tan trong nhau thành nhất thể. Sinh mệnh con người được bao bọc trong tự nhiên, được tự nhiên che chở. Trân trọng, để cao thiên nhiên, bảo vệ thiên nhiên cũng là trân trọng, giữ gìn cuộc sống của con người. Bởi vậy, Haiku là sự cảm nhận vẻ đẹp của thiên nhiên bằng trực giác tâm linh.

Ảnh hưởng bởi Thiên Tông, Haiku thể hiện mối tương giao, sự hòa hợp tuyệt vời giữa con người với thiên nhiên, giữa cái hữu hạn và cái vô hạn, cái bộ phận và cái toàn thể. Mỗi con người, mỗi sự vật, hiện tượng là một bộ phận trong toàn thể thế giới, vận hành theo quy luật nhân quả tương hỗ. Những mối liên hệ ấy là nguồn gốc của vẻ đẹp và sự hài hòa trong vũ trụ. Haiku tràn ngập những hình ảnh kì vĩ như núi non, sông biển, đất trời... đến những hình ảnh nhỏ bé như hoa cỏ, chim muông...

*Cỏ mờ sương  
Nước tĩnh lặng  
Ánh chiếu tà (Basho).*

Đâu đâu cũng tiềm ẩn vẻ đẹp dịu dàng, thanh khiết như tâm hồn người Nhật. Thống nhất giữa cái hữu hạn và cái vô hạn là một nét đặc sắc trong văn hóa phương Đông. Haiku thấm nhuần tinh thần ấy. Nhỏ như mắt con chuồn chuồn cũng chứa đựng cả núi non hùng vĩ:

*Thăm thăm núi non  
Đang hiện hình lấp lánh  
Trong mắt con chuồn chuồn (Issa).*

Vì con người là một bộ phận hữu cơ của tự nhiên nên sống hòa hợp với tự nhiên trong từng hơi thở, từng bữa ăn, giấc ngủ. Một bữa ăn đạm bạc chỉ có chén canh, đĩa cá thôi cũng đã trở thành một bữa tiệc thấm vị hoa anh đào khi diễn ra trong khung cảnh lãng mạn:

*Dưới cây lao xao  
Chén canh đĩa cá  
Còn vương anh đào (Basho).*

Thi sĩ Haiku cảm nhận vẻ đẹp của thiên nhiên bằng tất cả các giác quan, đặc biệt là sự lắng nghe, thấu cảm từ trong trạng thái tĩnh lặng của tâm thức thiền:

*Ồi tiếng ve kêu  
Thấm xuyên vào đá  
Trong cõi quạnh hiu (Basho).*

Giữa cái tĩnh lặng, quạnh hiu của trời đất, tiếng ve kêu thấm vào muôn vật, làm mềm cả đá núi và lòng người đơn côi. Một cơn gió mùa thu lướt qua bóng núi, rung lên bóng núi hay rung lên mơ hồ nổi cô tịch của không gian, thời gian và lòng người:

*Gió mùa thu  
Bóng dài của núi  
Rung lên mơ hồ (Issa).*

Thiên nhiên trong Haiku không huy hoàng, tráng lệ mà giản dị, đơn sơ, nhỏ bé, mỏng manh. Cánh quạ ô, con ốc nhỏ, con nhái bén, cành cây khô, chiếc lá rơi... Giản dị đến đổi tưởng như tầm thường. Nhưng không, qua tâm hồn nhà thơ, thiên nhiên trở nên thanh khiết, huyền ảo. Một đóa phù dung mỏng manh vô thường, sớm nở tối tàn cũng đủ làm nên hương sắc của mùa thu:

*Mùa mùa thu  
Phù dung một đóa  
Làm mùa nên hương (Basho).*

Bướm bướm vô tình chưa kịp biết nhưng con người đã đủ tinh tế nhận ra một bông hoa vừa hé nở:

*Bướm bướm nào biết đâu  
Một bông hoa mới nở  
Bên trời mùa thu (Basho).*

Ý nghĩa nhân sinh cao thượng thể hiện trong cảm nhận tinh tế của nhà thơ về cái đẹp, trân trọng cái đẹp tiềm ẩn trong những sự vật hiện tượng bình thường, đơn sơ, giản dị. Một sớm mai thức dậy, ra giếng múc nước, nữ thi sĩ thấy:

*Một nhánh bìm bìm hoa tía  
Quấn quanh chiếc gầu  
Ta sang nhà hàng xóm xin nước thôi (Chiyo).*

Vẻ đẹp của thiên nhiên trong Haiku là vẻ đẹp mong manh, ngắn ngủi, phù du. Hình ảnh hoa anh đào đi vào tâm thức người Nhật, trở thành biểu tượng mỹ học về cõi vô thường (không có gì bền vững, mọi cái đều đổi thay):

*Tiếng chuông chùa tan lắng  
Hương anh đào còn ngân  
Xâm xắm tối (Basho).*

Sự hòa quyện của không gian - thời gian, âm thanh - hình ảnh, màu sắc - hương vị thấm vào mọi giác quan của thi sĩ, ngân lên vẻ đẹp thanh khiết của Thiên.

Thấm nhuần tinh thần bình đẳng của Phật giáo Thiên tông “Nhất thiết chúng sinh giai hữu Phật tính” (Mỗi chúng sinh đều có Phật tính), mở rộng khái niệm chúng sinh tới muôn loài, Haiku trân trọng sự sống của mọi loài, mọi vật, cả cỏ cây, hoa lá, chim muông, cầm thú... Trong cơn giông, con người cũng như muôn loài:

*Muôn vật tung bay  
Cả chú lợn rừng lẫn tôi  
Cơn giông mùa thu (Basho).*

Những bài Haiku nhỏ bé cũng chứa đựng cả tình yêu lớn lao với quê hương đất nước. Mười năm tha phương nơi đất khách, khi ra đi, đất khách đã trở thành cố hương trong niềm thương nhớ:

*Đất khách mười mùa sương  
Về thăm quê ngoảnh lại  
Edo là cố hương (Basho).*

Yêu thiên nhiên, cảm nhận tinh tế và trân trọng vẻ đẹp của thiên nhiên, sống hòa hợp với thiên nhiên, đó là giá trị nhân văn đặc sắc của Haiku, cũng là nét đẹp trong tâm hồn người Nhật. Tình yêu ấy có giá trị cứu rỗi, giúp



con người nhân văn, nhân ái hơn trong cuộc đời.

2.2.2. *Haiku với cảm thức về sự bình yên, an lạc của con người giữa cuộc đời vô thường, vô ngã*

Từ quan niệm về tính chất vô thường của thiên nhiên, vũ trụ, Haiku đi tới cảm thức về sự thanh bần nhưng an lạc, dung dị mà thanh cao của cuộc đời. Hình ảnh bụi cây làm cổng, con ốc nhỏ nằm thay cho ổ khóa là hình ảnh về sự thanh bần của cuộc đời nhưng cũng là sự hòa hợp không còn khoảng cách, chỉ còn niềm giao cảm giữa con người với vạn vật:

*Trên cổng bụi cây  
Nằm thay cho ổ khóa  
Chú ốc nhỏ này (Issa).*

Trong thơ Haiku, không có sự dẫn vật hay hờn oán cảnh nghèo. Trong mắt thi sĩ, ngay cả người ăn xin cũng trở nên giàu có, hạnh phúc khi lấy đất trời làm xiêm áo:

*Người ăn xin hạnh phúc  
Có cả đất và trời  
Làm áo xiêm mùa hạ (Kikaku).*

*Thế gian vô thường nên con người vô ngã:  
Có một nhà sư  
Đi trong sương mù  
Tiếng chuông lắc leng keng (Meisetsu).*

Hình ảnh nhà sư ngoài ta trong màn sương mù hư ảo. Chỉ còn tiếng chuông đánh thức tâm hồn, nhắc nhở về sự huyền ảo của đời, để con người không chấp ngã mà lãng quên phật tính trong mình.

Với tinh thần vô thường, Haiku đã đi từ cảm thức về cái đẹp mong manh ngắn ngủi trong tự nhiên tới cái đẹp ưu nhã, cái u uất thâm lặng trong đời. Nếu ý thức sâu sắc được về sự vô thường của cuộc đời, con người sẽ không còn sợ hãi sự cô đơn, sự già và sự chết mà trái lại, còn tìm thấy niềm vui, sự hài lòng trong cảnh ngộ ấy:

*Dưới tán anh đào  
Hai mái đầu bạc  
Chạm vào nhau (Basho).*

Hoa anh đào tượng trưng cho vẻ đẹp ngắn ngủi phù du, thể hiện triết lí về sự sống và cái chết của người Nhật. Đời hoa nhắc nhở về sự hữu hạn của cái đẹp và kiếp người. Trong cuộc đời, không gì là mãi mãi. Hoa anh đào lìa cành vào độ rực rỡ nhất, gợi cảm giác yêu thương và tiếc nuối. Biểu tượng mỹ học ấy về cái chết nhắc nhở con người phải sống như ngày mai không còn được sống nữa, để trọn vẹn, thiết tha trong từng phút giây của thực tại. Trong thơ Haiku, không có nỗi sợ hãi về sự mất mát hay cái chết, nhiều lắm cũng chỉ là nỗi lo âu:

*Đến đây xem! Để thấy  
Chỉ còn một lá cô đơn  
Trên cành kiri đấy (Basho).*

Nhà thơ không tả gió, nhưng vẫn có gió thổi, làm rụng những lá kiri, chỉ còn một chiếc lá cuối cùng, mỏng manh. Chiếc lá ấy rồi cũng sẽ rụng nhưng dường như vẫn mang niềm kiêu hãnh thâm lặng khi còn đậu trên cành, dẫu chỉ là đơn độc.

Không dùng từ “chết”, Basho mượn hình ảnh vắng trăng rụng để nói về sự ra đi mãi mãi của một người bạn:

*Trăng rụng rồi  
Bốn góc bàn quen thuộc  
Còn lại mà thôi*

Cảnh vật quen thuộc vẫn còn mà người đã ra đi, vắng trăng thanh cao đã rụng, để lại khoảng trống, nỗi u huyền và niềm tiếc nuối. Nhưng không một lời than vãn, thi sĩ coi sự sống và cái chết là hai mặt của cuộc đời. Bởi vậy, thi sĩ mang tâm thế bình thản trước cái chết với ước mong giản dị:

*Này chú đế  
Hãy làm người gác mộ  
Sau khi ta lìa đời (Issa).*

Cao hơn tất cả, Haiku ẩn chứa niềm lạc quan của con người trước cuộc đời còn nhiều khổ ải:

*Đám mây trong ngày khổ ải  
Từ hình quỷ  
Chuyển sang hình Phật (Issa).*

Đó cũng là vẻ đẹp của những trái ớt đỏ còn sót lại sau trận thu phong:

*Đẹp biết bao  
Những trái ớt đỏ tươi  
Sau trận thu phong (Buso).*

Đó là hình ảnh chú chim sơn ca lú lo trên bãi cỏ, như con người rũ bỏ mọi ưu phiền để sống tự do giữa đời:

*Giữa bãi cỏ  
Sơn ca lú lo  
Tự do chẳng ưu phiền (Basho).*

Mang tinh thần Thiền tông, Haiku là những cảm thức thẩm mỹ tinh tế về cái cô tịch (sabi), cái đẹp của cuộc sống đơn sơ, bình dị, thanh thoát (wabi), trong bi kịch của sự buồn thương (aware), trong sự nhẹ nhàng, thanh cao, ưu nhã (karumi)... Không có bóng dáng của sự kiếm tìm những tiện nghi vật chất hay những thú vui phù phiếm, không có sự oán hờn u uất, Haiku là tình yêu thuần khiết với vẻ đẹp tao nhã của thiên nhiên và cuộc đời. Đó là bản sắc văn hóa Nhật, là cốt cách tinh thần bền vững của dân tộc Nhật trước những thử thách của nền văn minh vật chất hiện đại. Ý tại ngôn ngoại, những bài Haiku nhỏ bé đã hé mở chiều sâu thăm thẳm tâm hồn, đánh thức sức mạnh tinh thần, sức mạnh tâm linh trong bản thân mỗi con người, giúp ta lắng nghe bản ngã trong sự giao hòa tinh tế với thiên nhiên. Những giá trị nhân văn của Haiku có ý nghĩa sâu sắc trong việc giáo dục giá trị sống cho con người nói chung, cho thế hệ trẻ Việt Nam nói riêng. Vượt không gian, thời gian, những giá trị đó đã đưa Haiku đến với thế giới, góp vào vườn hoa văn hóa của nhân loại một bông hoa lạ, nhỏ bé, khiêm nhường mà thắm sắc hương.

### **3. Vận dụng giá trị nhân văn của thơ Haiku trong giáo dục giá trị sống cho học sinh Việt Nam**

Từ lâu, thơ Haiku đã được giảng dạy ở các khoa chuyên ngành tại các trường đại học. Trong nhà trường phổ thông, qua sự giới thiệu của Lưu Đức Trung và Đoàn Lê Giang, thơ Haiku chính thức được đưa vào giảng dạy trong chương trình môn Văn lớp 10, từ những năm cuối

của thế kỉ trước. Ngoài việc trang bị cho học sinh những tri thức về đất nước con người Nhật Bản, thơ Haiku đến với học sinh Việt Nam còn đem lại cho các em những rung cảm thẩm mĩ tinh tế, góp phần giáo dục giá trị sống cho những công dân Việt Nam trong thời đại toàn cầu hóa. Hướng tới mục tiêu đào tạo con người Việt Nam phát triển toàn diện, có đủ phẩm chất và năng lực công dân để có thể gia nhập vào không gian sống toàn cầu, việc tiếp xúc với nhiều nền văn hóa, tích lũy nhiều tri thức mới lạ sẽ giúp học sinh tự tin, tự chủ, độc lập và sáng tạo hơn.

Vào những năm cuối thế kỉ XX, đầu thế kỉ XXI, ở Việt Nam nói riêng, thế giới nói chung, vấn đề giá trị và giáo dục giá trị được quan tâm đặc biệt. Những thành tựu khoa học vĩ đại đã kéo theo những sự thay đổi lớn lao trong đời sống xã hội, trong đó có sự thay đổi các giá trị sống. Con người năng động, sáng tạo hơn nhưng cũng gấp gáp, thực dụng hơn. Lối sống quá coi trọng vật chất, coi nhẹ tinh thần có xu hướng ngày càng phổ biến trong xã hội. Trong bối cảnh đó, việc xây dựng hệ giá trị và giáo dục giá trị sống cho con người, đặc biệt cho thế hệ trẻ trở nên cấp thiết hơn bao giờ hết. Quỹ Hòa bình và phát triển Việt Nam đã xây dựng hệ giá trị cho con người Việt với *ba giá trị nền tảng*: Yêu nước - nghĩa tình - đoàn kết và *chín giá trị cốt lõi*: Tự trọng - nhân ái - trung thực - hợp tác - trách nhiệm - ham hiểu biết - ham sáng tạo - yêu quý thiên nhiên - tôn trọng pháp luật [1]. Đó là hệ giá trị được xây dựng trên cơ sở kế thừa tinh hoa trong hệ giá trị truyền thống của dân tộc, đồng thời tiếp biến, hòa đồng với tinh hoa hệ giá trị của nhân loại. Trong quá khứ, Nhật Bản là quốc gia đã nhanh chóng đem hệ giá trị của người Nhật hòa nhập với giá trị của nhân loại, đặc biệt là của các quốc gia tiên tiến.

Trong nhà trường phổ thông, có nhiều con đường, cách thức khác nhau để giáo dục giá trị sống cho học sinh, trong đó có con đường tiếp cận qua các tác phẩm văn học nghệ thuật. Bởi giáo dục giá trị sống chỉ đến được với trái tim người học khi đánh thức được xúc cảm thẩm mĩ của họ. Việc giảng dạy thơ Haiku trong nhà trường theo những cách thức khác nhau (là một nội dung của môn học Ngữ văn hoặc tích hợp vào các môn học, hoạt động giáo dục khác) nhằm giúp học sinh tiếp cận với một tinh hoa nghệ thuật đặc sắc của nhân loại, đồng thời có thể kế thừa những giá trị nhân văn của Haiku để giáo dục giá trị sống cho học sinh theo quy luật của cái đẹp. Đây cũng có thể là một gợi ý cho những nhà làm chương trình trong việc đưa ra những cách thức để việc giáo dục giá trị sống cho học sinh thật sự có ý nghĩa.

Một trong những giá trị cốt lõi cần giáo dục cho học sinh là tình yêu thiên nhiên. Yêu quý thiên nhiên là một giá trị cá nhân với nội hàm phong phú của các giá trị: giá trị thẩm mĩ là sự rung động trước vẻ đẹp của quê hương, đất nước; giá trị đạo lí là sự biết ơn đối với di sản được thừa kế từ các thế hệ trước; giá trị khoa học là việc tích cực bảo vệ môi trường sinh thái. Thơ Haiku nghiêng về khía cạnh giá trị thẩm mĩ, hướng con người tới lối

sống hòa hợp với thiên nhiên, tôn trọng thiên nhiên trên tinh thần bình đẳng với muôn loài; đồng thời đặt trong bối cảnh hiện nay thì giá trị đạo lí và khoa học trong sự thể hiện tình yêu thiên nhiên của thơ Haiku vẫn có tính gợi mở. Tinh thần ấy thấm nhuần trong văn hóa Nhật Bản, thể hiện độc đáo qua cách mà người Nhật đối xử với chim muông. Khi thu hoạch mùa màng, họ luôn để lại một khoảnh ruộng còn nguyên hoa màu cho chim muông, như là một sự trả ơn cho thiên nhiên vậy. Và khi đã mang trong mình tình yêu đối với thiên nhiên thì như một điều tất yếu, mỗi chúng ta sẽ biết sống nhân ái hơn, trách nhiệm hơn, biết nhân lên từ tình yêu nhỏ bé đối với cỏ cây hoa lá chim muông thành những tình cảm lớn lao hơn - tình yêu quê hương đất nước. Đó cũng chính là những giá trị nền tảng, cốt lõi góp phần làm nên **Hệ giá trị** của mỗi người học trong cuộc sống hôm nay.

Thực tế cho thấy, nền kinh tế thị trường với sự cạnh tranh khốc liệt để theo đuổi những giá trị vật chất khiến cho mối quan hệ giữa con người với tự nhiên và con người với nhau nhiều khi trở nên thiếu vắng tình thương, lạnh lùng vô cảm. Những bài thơ Haiku nhỏ bé với sức gợi lớn sẽ góp phần đánh thức phật tính trong mỗi con người, giúp họ nhìn vào chiều sâu tâm hồn mình để nâng tầm văn hóa ứng xử, hành động theo giá trị thẩm mĩ trong những giá trị phổ quát Chân - Thiện - Mĩ. Chung cất trong tinh thần thẩm mĩ Thiên tông, Haiku có vai trò bồi dưỡng năng lực thẩm mĩ - một năng lực quan trọng của con người trong xã hội hiện đại. Yêu cái đẹp, trân trọng, nâng niu cái đẹp, sống trong cái đẹp và hành động theo chuẩn mực cái đẹp là giá trị sống cao nhất của người Nhật Bản. Điều đó thể hiện trong vẻ đẹp của ngôi nhà, bữa cơm, trang phục, trà đạo, nghệ thuật bonsai... của Nhật Bản. Cao hơn, vẻ đẹp thể hiện trong cách nghĩ chân thành, thiện tâm, cách làm tận tâm tận lực với tinh thần trách nhiệm cao nhất có thể của người Nhật. Thiết nghĩ, đó là bài học quý giá trong giáo dục giá trị sống cho học sinh Việt Nam nói riêng, người Việt Nam nói chung trong thời đại ngày nay. Tinh thần vô thường vô ngã trong thơ Haiku nhắc nhở con người biết trân trọng từng phút giây của hiện tại. Giữa bộn bề cuộc sống, biết sống chậm lại, lắng mình trong tâm thức Thiền để cảm nhận những giá trị của cuộc sống, để bớt ích kỉ, mở lòng ra với những yêu thương, cuộc sống sẽ thêm phần giá trị.

#### 4. Kết luận

Thơ Haiku là cảm quan thẩm mĩ của người Nhật về thế giới vô thường, là tình yêu thuần khiết và mối giao cảm thẩm thiết của con người với thiên nhiên và cuộc đời. Từ cảm thức tôn giáo, cảm thức văn chương đến cảm thức cuộc đời, Haiku đã làm nên nét đặc sắc trong văn hóa Nhật. Ngày nay, sự lan tỏa của Haiku trên thế giới đem theo văn hóa và những giá trị sống của Nhật đến với các quốc gia, dân tộc khác. Đến với Việt Nam, những giá trị nhân văn của Haiku góp phần làm phong phú thêm trí tuệ và tâm hồn người Việt. Trong nhà trường phổ thông, Haiku góp phần giáo dục giá trị sống cho học



sinh Việt Nam qua việc đánh thức xúc cảm thẩm mỹ tinh tế, khơi dậy tình yêu thiên nhiên và con người trong mỗi học sinh, giúp các em có đủ năng lực và phẩm chất để trở thành công dân toàn cầu trong tương lai.

**TÀI LIỆU THAM KHẢO**

[1]. Quỹ Hòa bình và Phát triển Việt Nam, (2016), *Hệ giá trị cá nhân, mục tiêu của hệ thống giáo dục và sự phát triển nhân cách thanh thiếu niên*, tr.239.  
 [2]. Baholyodhin, (2006), *Nghệ thuật Thiền trong cuộc sống*, Thanh Hương, Vũ Quang Toàn dịch, Nguyễn Ngọc Diễm hiệu đính, NXB Tổng hợp TP. Hồ Chí Minh.  
 [3]. Nhật Chiêu, (1994), *Basho và thơ Haiku*, NXB Văn học, TP. Hồ Chí Minh.  
 [4]. Nhật Chiêu, (1992), *Nhật Bản trong chiếc gương soi*, NXB Giáo dục, Hà Nội.  
 [5]. Nhật Chiêu, (1998), *Thơ ca Nhật Bản*, NXB Giáo dục, Hà Nội.

[6]. Nhật Chiêu, (2003), *Văn học Nhật Bản từ khởi thủy đến 1868*, NXB Giáo dục, Hà Nội.  
 [7]. Nhật Chiêu, (2007), *Ba ngàn thế giới thơ*, NXB Văn nghệ, Hà Nội.  
 [8]. N.I.Kônrat, (1999), *Văn học Nhật Bản từ cổ điển đến cận đại*, NXB Đà Nẵng.  
 [9]. G.B.Sansom, (1989), *Lược sử văn hoá Nhật Bản* (2 tập), NXB Khoa học xã hội.  
 [10]. D.T.Suzuki, (2000), *Thiền*, NXB TP. Hồ Chí Minh.  
 [11]. Đỗ Tùng Bách, (2000), *Thơ Thiền Đường Tống*, NXB Đồng Nai.  
 [12]. Trần Ngọc Thêm (2013), *Những vấn đề văn hóa học lý luận và ứng dụng*, NXB Văn hóa.  
 [13]. Lưu Đức Trung, Nguyễn Bích Nhã Trúc (2016), *Tiếp nhận thơ Haiku ở Việt Nam*, <http://vanvn.net/ong-kinh-phe-binh/tiep-nhan-tho-haiku-o-viet-nam/289>.

**THINKING ABOUT LIFE-VALUE EDUCATION FOR VIETNAMESE STUDENTS FROM HUMANITY SPIRIT IN JAPANESE HAIKU POEM IN THE CONTEXT OF INTERNATIONAL INTEGRATION**

**Nguyen Thi Toan - Hanoi Metropolitan University**  
**Email: toandhsp1@gmail.com**

**Nguyen Thi Hong Van - The Vietnam Institute of Educational Sciences**  
**Email: nhvan1965@gmail.com**

**Abstract:** *From the exploring of humanity values in Japanese Haiku poem, expressed through fellowship and absolute harmony relationships between people and the natural world, sense of peace, peace of people in impermanent-selfless life, and this article provides the meaning of Haiku poem to educate life-value for Vietnamese pupils in the context of globalization, international integration. According to the author, humanity values in Haiku poem contributed to enriching the Vietnamese intellect and soul. At Vietnamese secondary schools, Haiku's contribution to the life-value education through wakening subtle aesthetic emotional, inspiring his love for nature and the human, helping them have ability and quality to become global citizens in the future.*

**Keywords:** *Haiku poem; humanity values; life-value; Vietnamese pupils; international integration.*